

LỜI GIẢI CHO BÀI TOÁN PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU Ở QUẢNG BÌNH

Nguyễn Ngọc Sơn

Công ty TNHH MTV Lệ Ninh

Thông qua thực hiện một dự án thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025, Công ty TNHH MTV Lệ Ninh (Quảng Bình) đã bước đầu triển khai mô hình trồng sả xen canh với cây cao su tại vùng núi tỉnh Quảng Bình, đồng thời tiếp nhận chuyển giao và ứng dụng thành công quy trình công nghệ chưng cất tinh dầu và sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ bã thải sau chưng cất, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tăng thu nhập cho người dân địa phương.

Bài toán về phát triển cây cao su tại tỉnh Quảng Bình

Hơn 60 năm qua, kể từ khi được đưa về trồng trên vùng đất Quảng Bình, cây cao su đã khẳng định được tính hiệu quả và giá trị kinh tế nổi bật. Cây cao su được phân bố ở vùng đồi núi thuộc 7 huyện trên địa bàn tỉnh, với tổng diện tích khoảng 14.500 ha. Khi các vùng trồng cao su này đi vào khai thác cũng là khoảng thời gian giá cao su tăng đột biến. Thu nhập từ cây cao su đã mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt, giúp người nông dân xóa đói giảm nghèo. Thậm chí trong một khoảng thời gian khá dài, loại cây này được ví là “vàng trắng” vì đã giúp nhiều hộ dân khu vực miền núi Quảng Bình vươn lên làm giàu từ vùng đất khô hạn trên quê hương mình.

Tuy nhiên, những năm gần đây, việc phát triển cây cao su ở Quảng Bình gặp một số khó khăn, do nhiều hộ gia đình sử dụng giống không rõ nguồn gốc nên khả năng sinh trưởng và phát triển kém, hiệu quả kinh tế không cao và dễ bị thiệt hại lớn khi gặp thời tiết bất thường. Chẳng hạn như năm 2013, do ảnh hưởng của cơn bão số 10, đã có 12.174/18.220 ha cao su trên địa



Vườn cây cao su ở Quảng Bình bị gãy đổ sau bão số 10 năm 2013.

bàn tỉnh bị thiệt hại, nhẹ thì nghiêng ngả, nặng thì bật gốc hoặc gãy ngang thân. Những thiệt hại do bão gây ra đến nay vẫn chưa thể phục hồi, cộng thêm giá mủ cao su tiếp tục giảm sâu, chỉ bằng 1/3 so với thời kỳ “hoàng kim” khiến người dân khốn đốn. Không ít hộ trồng cao su đã bỏ vườn không chăm sóc, chất lượng cây vì thế đang có xu hướng giảm dần.

Báo cáo tại Hội nghị Đánh giá thực trạng và định hướng phát triển cây cao su tại tỉnh Quảng Bình vào

năm 2016 cho thấy, mặc dù điều kiện thời tiết khắc nghiệt, thiên tai dịch bệnh thường xuyên xảy ra, gây khó khăn cho phát triển nông nghiệp nói chung, cây cao su nói riêng, nhưng cây cao su đã khẳng định được giá trị kinh tế và mang lại lợi nhuận cao cho người dân địa phương, đặc biệt là đồng bào khu vực miền núi. Trước yêu cầu tiếp tục phát triển vùng trồng mới, đồng thời tái canh các vùng cây hết chu kỳ khai thác mủ, các chuyên gia tham dự Hội nghị đều nhất trí cao với giải pháp trồng các loại cây tán thấp,

Địa phương

xen canh với cây cao su, nhằm phát huy tối đa lợi thế về diện tích đất đai, tạo nguồn thu nhập ổn định cho người sản xuất, bảo vệ và cải tạo đất vùng đồi núi để cây cao su sinh trưởng và phát triển tốt hơn.

Ứng dụng KH&CN để tháo gỡ khó khăn

Công ty TNHH MTV Lê Ninh là doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn vùng núi phía tây tỉnh Quảng Bình. Trải qua gần 60 năm xây dựng và phát triển, đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong việc trồng và sản xuất cao su, hồ tiêu và một số loại cây ngắn ngày. Trước yêu cầu của thực tiễn nêu trên, Công ty Lê Ninh đã đề xuất và được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện dự án “Xây dựng mô hình trồng sả xen canh với cây cao su, chưng cất tinh dầu sả và sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ bã thải sau chưng cất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng miền núi tỉnh Quảng Bình”, thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025.

Cơ sở triển khai thực hiện dự án là giải pháp trồng xen canh cây sả trong các vườn cao su đã được kiểm chứng về hiệu quả ở cả trong và ngoài nước. Cụ thể, mô hình trồng tại một số địa phương ở Trung Quốc cho thấy, cây sả được trồng cùng lúc với cao su, sau 4-5 tháng trồng tiến hành thu hoạch, năng suất đạt từ 10 đến 15 tấn lá tươi/ha, chế biến được 100-150 kg tinh dầu sả, tạo thêm thu nhập hiệu quả cho người trồng. Ở Việt Nam, tại xã Ea Tir, huyện Ea H'Leo (Đắk Lắk), nhiều hộ dân trồng cao su tiểu điền bị thất thu do giá mủ xuống thấp nên đã trồng xen canh cây sả. Hiện tại, trên toàn xã có khoảng 50 hộ gia đình trồng gần 100 ha xen canh sả, tạo thu nhập ổn định khoảng 400-500 triệu đồng/tháng. Bên cạnh đó, các công nghệ (chưng cất tinh dầu sả bằng áp lực



Người dân trồng sả trong vườn cao su ở Quảng Bình.

phá vỡ túi tinh dầu; sản xuất và sử dụng đệm lót sinh học từ bã thải sau chưng cất tinh dầu sả trong chăn nuôi tập trung; sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ bã thải sau chưng cất tinh dầu) được áp dụng trong dự án với độ tin cậy cao. Bởi đây là các sản phẩm thuộc công trình KH&CN đoạt giải Nhất Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam (VIFOTEC) năm 2016 của Công ty Cổ phần công nghệ sinh học. Quy trình công nghệ khép kín từ khâu trồng sả, chưng cất tinh dầu, đến sản xuất đệm lót sinh học, phân hữu cơ vi sinh, giúp tận dụng triệt để các sản phẩm từ cây sả của người dân trong vùng dự án (xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy - một địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của Quảng Bình). Việc triển khai dự án sẽ là cơ sở vững chắc để người dân tin tưởng, kiên trì thực hiện chủ trương phát triển cây cao su của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Bởi về cơ bản, khó khăn lớn nhất của người dân khi trồng cây cao su vẫn là trong thời kỳ kiến thiết kéo dài 6 đến 7 năm hoàn toàn không mang lại nguồn thu để ổn định cuộc sống. Khi được trồng xen canh cây sả, với ưu điểm dễ trồng, chịu được hạn hán và điều kiện khí hậu khắc nghiệt, ít sâu bệnh tấn công, chi phí đầu tư thấp, nhanh cho thu hoạch, thời gian thu hoạch kéo dài năng suất càng cao... sẽ giải quyết hiệu quả vấn đề này.

Mở ra hướng làm kinh tế mới cho đồng bào vùng cao

Theo nhận định của các chuyên gia, trên vườn cao su thời kỳ kiến thiết triển khai trồng sả xen canh

trong thời gian từ 6 đến 7 năm, lợi nhuận cây sả mang lại rất đáng kể. Theo tính toán, trên 1 ha đất, nếu như trước đây mỗi năm người dân trồng đậu chỉ cho thu nhập chưa đến 8 triệu đồng, thì với việc đưa cây sả vào trồng, 40 ngày cắt lá 1 lần, mỗi năm người dân có thu nhập hơn 50 triệu đồng. Về phía doanh nghiệp, Công ty Lê Ninh trước đây cũng đã triển khai sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ than bùn nhưng quy mô còn nhỏ do nguồn hữu cơ than bùn không có sẵn tại địa phương, khiến chi phí cao, chất lượng sản phẩm đầu ra không ổn định. Việc triển khai dự án không chỉ tạo thêm hướng kinh doanh mới (chế biến tinh dầu sả) cho doanh nghiệp, mà còn giúp tận dụng bã thải chưng cất tinh dầu làm nguyên liệu ổn định cho sản xuất phân bón.

Thành công bước đầu của dự án đã khẳng định mối liên kết hiệu quả giữa 4 nhà (nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nước và nhà nông) trong việc tận dụng tối đa nguồn phế phụ liệu nông nghiệp, góp phần bảo vệ môi trường. Việc triển khai thành công các quy trình công nghệ vào sản xuất tinh dầu sả, đệm lót sinh học, phân bón vi sinh sẽ góp phần mở rộng vùng trồng xen canh sả trong vườn cao su, tạo sự phát triển bền vững cho cây cao su, đồng thời mở ra hướng đi mới cho ngành trồng và chế biến sả của huyện Lê Ninh, mang lại nguồn thu lớn, góp phần ổn định sinh kế cho đồng bào miền núi ☞